TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ ĐIỆN BÀN
TỈNH QUẢNG NAM

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 69/2023/HS-ST
Ngày: 22/8/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ ĐIỆN BÀN, TỈNH QUẢNG NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông **Lê Minh Tân**

Các Hội thẩm nhân dân: 1.Ông **Nguyễn Văn Tươi**

2.Ông **Nguyễn Lương Thành**

- *Thư ký phiên toà*: Ông **Nguyễn Quốc Tuấn Huy** – Thẩm tra viên Toà án nhân dân thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam tham gia phiên toà:* Ông Trương Vui - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 8 năm 2023, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 57/2023/TLST-HS, ngày 27 tháng 6 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 64/2023/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 8 năm 2023 đối với bị cáo:

Trần Văn H. Giới tính: nam; Tên gọi khác: không. Sinh ngày 02 tháng 01 năm 1990. Nơi cư trú: khối phố PN, phường ĐA, thị xã Đ,tỉnh Q. Quốc tịch: Việt Nam;Dân tộc: kinh;Tôn giáo: không. Nghề nghiệp: lao động phổ thông. Trình độ học vấn: 12/12. Họ và tên cha: Trần Văn Q (đã chết); họ và tên mẹ: Hà Thị E - Sinh năm: 1942. Gia đình có 05 anh chị em, bị cáo là con thứ năm. Vợ: Trần Thị T – Sinh năm: 1992. Bị cáo có 01 con nhỏ sinh năm 2019. Tiền án, tiền sự: không. Bị cáo Trần Văn H bị tạm giữ từ ngày 28/12/2022 đến ngày 30/12/2022 chuyển tạm giam. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thị xã Đ. Có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại:

1/ Bà Mai Thị Ngọc T; Sinh năm 1977.

Trú tại: Khối phố NT, phường ĐA, thị xã Đ, tỉnh Q(vắng mặt).

2/ Bà Nguyễn Thị A ; Sinh năm 1972.

Trú tại: Khối phố PN, phường ĐN, thị xã Đ, tỉnh Q(vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Khoảng 15 giờ 25 phút, ngày 28/12/2022, Công an xã ĐTN phối hợp với quần chúng nhân dân bắt quả tang Trần Văn H đang thực hiện hành vi dùng dao kề vào cổ, khống chế để cướp tài sản của chị Nguyễn Thị Á (sinh năm: 1972) tại tiệm tạp hoá Dũng Á thuộc thôn PN, xã ĐTN, thị xã Đ, tỉnh Q (nay là khối phố PN, phường ĐT N). Quá trình bắt quả tang tạm giữ các vật chứng gồm: 01 con dao thái lan; 01 đôi dép lào màu đen; 01 mũ vải lưỡi trai; 01 khẩu trang y tế; 01 áo đi mưa cánh dơi; 01 miếng vải hình tam giác và 01 xe môtô BKS: 92B1 – 022.90.

Qua điều tra xác định: do không có tiền tiêu xài nên Trần Văn H nảy sinh ý định cướp tài sản của người khác. Thực hiện ý định trên, H chuẩn bị 01 con dao dài 18cm (loại dao thái lan, lưỡi dài 10cm, cán dài 08cm) dùng làm phương tiện cướp tài sản. Đến khoảng 15 giờ 10 phút 28/12/2022, H lấy con dao trên để trong túi quần rồi điều khiển xe môtô BKS: 92B1 - 022.90 đi từ nhà ra hướng Đà Nẵng trên đường QL1A. Khi đi ngang qua tiệm tạp hóa Dũng Á, H thấy chị Á đang đeo túi sách. Do trước đó H có vài lần ra tiệm tạp hoá của chị Á mua đồ nên biết trong túi sách của chị Á có tiền. Thấy thuận lợi, H chạy xe qua tiệm tạp hoá một đoạn rồi quay đầu xe lại dùng một miếng vải che biển số xe với mục đích tránh bị phát hiện. Sau đó, H đi vào tiệm tạp hoá gặp chị Á hỏi mua bật lửa. Lợi dụng lúc chị Á đang lấy hàng, H cầm dao trên tay trái kề vào cổ chị Á và nói *"Có tiền không đưa đây"*. Chị Á liền kháng cự đồng thời tri hô. Cùng lúc này có con rể chị Á là anh Lưu Văn V (sinh năm: 1990; trú: thôn KS, xã DS, huyện DX, tỉnh Q) đang ở nhà dưới nghe tiếng tri hô của chị Ánh liền chạy lên vật đè H xuống sàn nhà. Sau đó có anh Huỳnh Đức T và ông Hà N là hàng xóm của chị Á nghe tiếng tri hô cũng chạy qua phối hợp bắt giữ H bàn giao Công an xã ĐTN.

Ngoài lần cướp tài sản như trên, Trần Văn H còn 01 lần thực hiện hành vi cướp giật tài sản của người khác. Cụ thể như sau: khoảng 21 giờ 30 phút, ngày 22/12/2022 H điều khiển xe môtô BKS: 92B1 - 022.90 chạy qua quán tạp hóa PT thuộc khối N T, phường ĐA, thị xã Đ, tỉnh Q do chị Mai Thị Ngọc T (sinh năm: 1977) làm chủ thì thấy quán vắng người nên H nảy sinh ý định vào trộm cắp tài sản. H dừng xe cách quán tạp hóa khoảng 10m, quan sát một lúc không thấy khách ra vào nên chạy đến trước quán, dừng xe ở lề đường và để sẵn chìa khóa trên xe rồi đi vào. Tuy nhiên, khi vào trong quán tạp hoá thì có chị T nên H không thực hiện được hành vi lén lút để trộm cắp. Lúc này, H giả vờ hỏi mua tả cho trẻ em, H nói *"Lấy em bịch tả em bé"*. Nghe vậy, chị T đi vào bên trong lấy tả, còn H đi lại quầy tính tiền kéo ngăn tủ ra rồi dùng tay phải cầm một xấp tiền bỏ chạy ra phía trước. Nghe tiếng động của ngăn kéo chị T quay lại phát hiện hành vi của H nên tri hô và đuổi theo. Khi H chạy gần đến xe máy đang để sẵn ngoài đường thì chị T đuổi kịp H. Liền lúc đó H quay lại đánh và xô chị T ngã xuống đất rồi H lên xe tẩu thoát khỏi hiện trường. Số tiền H đang cầm bị rơi ba tờ có mệnh giá lần lượt là 10.000 đồng, 20.000 đồng và 50.000 đồng (chị T lượm lại được). Sau khi về nhà H kiểm đếm số tiền lấy được của chị T là 2.780.000 đồng và dùng chi tiêu cá nhân hết.

*** Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật, xử lý vật chứng**:

Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Đ đã tạm giữ và xử lý những vật chứng sau:

- 01 (một) con dao dài 18cm (lưỡi bằng kim loại dài 10cm, cán bằng nhựa màu vàng dài 08cm, vỏ bọc lưỡi dao bằng nhựa màu vàng hình con cá); 01 (một) mũ vải lưỡi trai; 01 (một) khẩu trang y tế;01 (một) áo đi mưa cánh dơi; 01 (một) đôi dép lào màu đen;01 (một) miếng vải hình tam giác. Số vật chứng trên đang tạm giữ tại Chi cục THADS thị xã Đ để xử lý theo quy định.

- 01 (một) xe môtô BKS 92B1 - 022.90 chưa xác minh được chủ sở hữu hợp pháp. Cơ quan điều tra tiếp tục tạm giữ, xác minh xử lý sau.

- 01 (một) đĩa DVD có chứa dữ liệu file video có thời lượng 03 phút 42 giây và file video có thời lượng 36 giây ghi lại diễn biến vụ cướp giật tài sản ngày 22/12/2022; 01 (một) đĩa CD có chứa dữ liệu file video có thời lượng 04 phút 01 giây và file video có thời lượng 03 phút 18 giây ghi lại diễn biến vụ cướp tài sản ngày 28/12/2022 được lưu giữ theo hồ sơ vụ án.

Tại bản cáo trạng số 58/CT-VKS, ngày 20 tháng 6 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đ, tỉnh Q truy tố bị cáo Trần Văn H về tội "Cướp tài sản" quy định tại điểm d khoản 2 Điều 168 Bộ luật Hình sự và tội "Cướp giật tài sản" quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 171 Bộ luật Hình sự. Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm d khoản 2 Điều 168; điểm đ khoản 2 Điều 171; điểm b,s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54, khoản 3 Điều 57 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Xử phạt bị cáo Trần Văn H với mức án như sau: Tội " Cướp tài sản" từ 5 năm đến 6 năm tù; Tội " Cướp giật tài sản" từ 2 năm 6 tháng đến 3 năm 6 tháng tù.

- Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự đề nghị tuyên tịch thu tiêu huỷ 01 (một) con dao dài 18cm, 01 (một) mũ vải lưỡi trai, 01 (một) khẩu trang y tế, 01 (một) áo đi mưa cánh dơi, 01 (một) đôi dép lào màu đen, 01 (một) miếng vải hình tam giác.

Xe môtô BKS 92B1 - 022.90 chưa xác minh được chủ sở hữu hợp pháp. Cơ quan điều tra tiếp tục tạm giữ, xác minh xử lý sau.

Đối với 02 (hai) đĩa DVD và đĩa CD, lưu cùng hồ sơ vụ án.

*** Về dân sự:**

Chị Nguyễn Thị Á không yêu cầu đền bù. Chị Mai Thị Ngọc T đã nhận số tiền 2.780.000 đồng do gia đình bị cáo bồi thường và không yêu cầu gì thêm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Đ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Khoảng 21 giờ 30 phút, ngày 22/12/2022 Trần Văn H vào quán tạp hoá PT tại khối phố NT, phường ĐA , thị xã Đ, tỉnh Q giả vờ mua hàng hoá rồi lợi dụng sự sơ hở của chị Mai Thị Ngọc T (chủ quán) trong việc quản lý tài sản, H nhanh chóng cướp giật số tiền 2.860.000 đồng đang để trong ngăn tủ đựng tiền rồi tẩu thoát. Đến ngày 28/12/2022, H tiếp tục vào quán tạp hoá Dũng Á tại khối phố PN, phường ĐTN, thị xã Đ, tỉnh Q dùng dao kề vào cổ của chị Nguyễn Thị Á để cướp tài sản thì bị bắt quả tang.

Hành vi trên của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Cướp tài sản" quy định tại điểm d khoản 2 Điều 168 Bộ luật Hình sự và tội "Cướp giật tài sản" quy định tại điểm đ

khoản 2 Điều 171 Bộ luật Hình sự như Cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đ, tỉnh Q và quan điểm luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[4] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Hành vi trộm cắp của bị cáo đã gây mất an ninh, trật tự tại địa phương, gây tâm lý bất an trong quần chúng nhân dân, xâm phạm quyền sỡ hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ.

Xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thì thấy: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên toà bị cáo đã thành khẩn khai báo và tỏ ra ăn năn, hối cải về hành vi phạm tội của mình. Sau khi phạm tội bị cáo đã bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả do mình gây ra, phạm tội lần đầu. Bị hại có đơn xin bãi nại và xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Đối với hành vi "Cướp tài sản", bị cáo chưa lấy được tài sản của người bị hại thì bị bắt giữ nên Hội đồng xét xử căn cứ Điều 15, Điều 57 Bộ luật hình sự khi xem xét hình phạt cho các bị cáo.

Với những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như đã nêu trên, để thể hiện tính nhân đạo của pháp luật xã hội chủ nghĩa, cần áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b,s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 54 BLHS 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017) xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Về hình phạt bổ sung: xét thấy bị cáo làm lao động phổ thông, không có tài sản . Do đó, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Về vật chứng vụ án: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu huỷ 01 (một) con dao dài 18cm, 01 (một) mũ vải lưỡi trai, 01 (một) khẩu trang y tế, 01 (một) áo đi mưa cánh dơi, 01 (một) đôi dép lào màu đen, 01 (một) miếng vải hình tam giác.

Tiếp tục tạm giữ xe môtô BKS 92B1 - 022.90 để xác minh xử lý sau.

Đối với 02 (hai) đĩa DVD và đĩa CD, lưu cùng hồ sơ vụ án.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí HS-ST theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm d khoản 2 Điều 168; điểm đ khoản 2 Điều 171; Điều 15, điểm b,s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54, khoản 1 Điều 55, khoản 3 Điều 57 của Bộ luật Hình sự năm 2015 *(Sữa đổi bổ sung năm 2017).*

1.Tuyên bố bị cáo Trần Văn H phạm tội "Cướp tài sản" và tội "Cướp giật tài sản".

2.Xử phạt bị cáo Trần Văn H 6 (sáu) năm tù về tội "Cướp tài sản" và 3(ba) năm 6 (sáu) tháng tù về tội "Cướp giật tài sản". Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo phải

chấp hành 9 (chín) năm 6 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành án được tính từ ngày bị bắt tạm giữ (ngày 28/12/2022).

3.Về vật chứng vụ án: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu huỷ 01 (một) con dao dài 18cm, 01 (một) mũ vải lưỡi trai, 01 (một) khẩu trang y tế, 01 (một) áo đi mưa cánh dơi, 01 (một) đôi dép lào màu đen, 01 (một) miếng vải hình tam giác. Vật chứng hiện đang tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Đ (Biên bản giao nhận vật chứng ngày 28/6/2023).

- Tiếp tục tạm giữ xe môtô BKS 92B1 - 022.90 để xác minh xử lý sau.

- Đối với 02 (hai) đĩa DVD và đĩa CD, lưu cùng hồ sơ vụ án.

4.Về án phí:

Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a, khoản 1, Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 buộc bị cáo Trần Văn H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng *(Hai trăm nghìn đồng)*.

5.Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 22/8/2023). Riêng bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết, tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
-TAND tỉnh Q;
- VKSND tỉnh Q;
- Phòng HSNV Công an tỉnh;
-VKSND TX. Đ;
- Sở Tư pháp tỉnh Q;
- Công an TX. Đ;
- Chi cục THADS TX. Đ;
- Bị cáo và những người tham gia TT;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Minh Tân